

Bản án số: 18/2022/HS-ST
Ngày 14/7/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Phạm Lan Chi

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Đô
Ông Trần Phi Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Hồng Như, là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Kim - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2022/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Văn A (Tên gọi khác: Mười A), sinh năm 1969. Nơi cư trú: Ấp K, xã T, huyện B, tỉnh Cà Mau. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Giới tính: Nam. Nghề nghiệp: Mua bán. Trình độ học vấn: lớp 7/12. Con ông Lê Văn Thiệu (đã chết), con bà: Dương Thị Ngọc (đã chết). Anh chị em ruột gồm 10 người, bị cáo là con thứ 9 trong gia đình. Vợ: Nguyễn Thị Rệt – sinh năm 1970, có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 1998. Tiền án, tiền sự: không; Bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 31/3/2022 đến hết ngày 30/6/2022. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Đặng Đang B, sinh năm 1975 (đã chết).

Địa chỉ: Ấp 9, xã L, huyện B, tỉnh Cà Mau;

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Kiều N. Sinh năm: 1977.
(vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp 9, xã L, huyện B, tỉnh Cà Mau;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 29/01/2022, Lê Văn A có chứng chỉ chuyên môn lái phương tiện hạn chế, một mình điều khiển phương tiện vỏ composite có chiều dài 11,2m, gắn động cơ đẩy hiệu Kubota, công suất 14 HP, lưu thông trên tuyến sông Trẹm theo hướng từ xã T ra chợ Thới Bình để giao hàng hóa. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, A điều khiển phương tiện đến đoạn sông thuộc khóm 8, thị trấn Thới Bình thì dùng đèn pin loại cầm tay rọi về phía trước để quan sát, nhưng không thấy phương tiện qua lại nên tắt đèn rồi rẽ xéo về bên trái để sang bờ phía chợ Thới Bình. Khi mũi vỏ của A điều khiển đã qua hơn nửa sông thì đụng vào phương tiện vỏ composite chiều dài 7,9m, có gắn động cơ đẩy hiệu Yanmar, công suất 12HP và đụng trúng vào người ông Đặng Đang B đang điều khiển đi hướng từ thị trấn Thới Bình về xã T, trên vỏ chở theo bà Nguyễn Kiều N, sinh năm 1977 là vợ của ông Đang B. Tai nạn xảy ra làm ông Đang B bị thương tích nặng, bị rơi xuống sông cùng với động cơ đẩy vỏ Yanmar. Sau đó ông Đang B được trực vớt đưa lên bờ rồi chuyển đến Bệnh viện đa khoa Cà Mau cấp cứu, nhưng sau đó đã tử vong.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: Đoạn sông xảy ra tai nạn giao thông thuộc tuyến sông Trẹm nằm trên thủy phận khóm 8, thị trấn Thới Bình, đoạn sông thẳng, tầm nhìn không có chướng ngại vật. Dân cư sinh sống hai bên đông đúc, không nằm trong giá trị tác dụng biển báo hiệu đường thủy. Chọn hướng Cà Mau đi Kiên Giang (tức hướng thị trấn Thới Bình về Tân Bàng) làm hướng khám nghiệm chính, chọn bờ phải theo hướng khám nghiệm chính làm bờ chuẩn, chọn trụ đá gần cầu lên xuống hàng hóa của chợ Thới Bình làm điểm mốc; Chiều rộng đoạn sông nơi xảy ra tai nạn là 85,5m; Từ vị trí động cơ đẩy hiệu Yanmar chìm đo vào mé bờ chuẩn là 36,05m và đo vào điểm mốc là 37,05m; Độ sâu tại vị trí động cơ Yanmar chìm là 5,06m.

Kết quả khám phương tiện vỏ composite do ông Đặng Đang B điều khiển có chiều dài 7,9m, rộng 0,95m, cao 0,40m:

Khám phần thân vỏ: Phía bên mạn phải của vỏ có 02 dấu vết trầy: Dấu vết 1 có chiều dài là 1,35m; Đầu dấu vết 1 xuống mặt nước là 0,35m; Cuối dấu vết 1 xuống mặt nước là 0,35m; Khoảng cách từ điểm cuối dấu vết 1 đến đầu dấu vết 2 là 2,75m; Dấu vết 2 có chiều dài là 0,7m; Đầu dấu vết 2 đo vuông góc xuống mặt nước là 0,25m; Cuối dấu vết 2 đo vuông góc xuống mặt nước là 0,25m.

Khám động cơ đẩy hiệu Yanmar do ông Đặng Đang B điều khiển sau khi trực vớt lên: Động cơ có kích thước là 0,40m x 0,50m x 0,40m; Bộ phận kim loại để gắn động cơ và chân vịt (dàn cầu máy) có kích thước 3,40m; Trên động cơ có một số bộ phận để tắt và khởi động máy dạng kết cấu có chìa khóa bị bóp biến dạng theo hướng từ trước ra sau và hướng xuống mặt nước (biến dạng có kích thước 0,06m x 0,08m); Bộ phận kim loại để đặt máy vào trong vỏ (thường gọi là “cu máy”) bị gãy rời khỏi máy để lại một vết lõm kim loại kích thước là 0,03m x 0,02m; Trên bộ phận để tắt máy và khởi động máy có chìa khóa, dính một số tạp chất (nghỉ là mảnh gỗ);

Bộ phận kim loại “cu máy” bị gãy đặt ở phía sau đuôi vỏ có kích thước 0,02m x 0,02m; Động cơ không hoạt động được.

Về đèn tín hiệu trên phương tiện: Không phát hiện cột đèn để gắn đèn tín hiệu khi phương tiện hành trình trong đêm.

Khám phương tiện vỏ composite do Lê Văn A điều khiển có chiều dài 11,2m, rộng 1,25m, cao 0,60m, trọng tải 03 tấn:

Khám phần thân vỏ: Ở dưới đầu mũi vỏ có một vết trầy kích thước 0,25m; Ở đầu mũi vỏ, có gắn một miếng cây gỗ (dùng để bảo vệ mũi vỏ tránh va đập) trên miếng cây gỗ này có một vết trầy kích thước 0,08m.

Về đèn tín hiệu trên phương tiện: Không phát hiện cột đèn để gắn đèn tín hiệu khi phương tiện hành trình trong đêm.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn khi điều khiển phương tiện giao thông đường thủy thể hiện: Lê Văn A không có nồng độ cồn, Đặng Đăng B có nồng độ cồn 52mg/100ml máu.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 25 ngày 09/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau xác định:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Kết mạc mắt trắng nhợt; Vùng bẹn phải và trái xuống đùi, bị trầy xước da và bầm tụ máu; Mông phải dấu trầy xước da bầm tụ máu; Bầm tụ máu da cơ vùng hạ vị; Khoang bụng chứa khoảng 2000ml máu cục và máu loãng; Dập vỡ bàng quang; Gãy xương mu.

2. Nguyên nhân chết: Sốc mất máu cấp do chấn thương vùng hạ vị vỡ bàng quang.

Theo quy định của Luật giao thông đường thủy nội địa năm 2004, được sửa đổi, bổ sung năm 2014; Nghị định số 139/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa thì lỗi của ông Đặng Đăng B, Lê Văn A khi tham gia điều khiển phương tiện thủy nội địa như sau:

Lỗi của bị hại Đặng Đăng B: Không có Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện; Không có Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện; Không kẻ, sơn, gắn số đăng ký của phương tiện; Không kẻ, sơn, gắn biển ghi số người được phép chở trên phương tiện; Đưa phương tiện không đủ điều kiện hoạt động tham gia giao thông đường thủy nội địa; Lái phương tiện có động cơ tổng công suất máy chính từ 5 mã lực đến 15 mã lực không có chứng chỉ lái phương tiện; Phương tiện loại B, trên cột đèn không lắp một đèn nửa xanh nửa đỏ ở độ cao ít nhất 2 mét so với mặt nước; Lái phương tiện mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100 mililit máu.

Lỗi của bị cáo Lê Văn A: Không có Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện; Không có Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện; Không kẻ, sơn, gắn số đăng ký của phương tiện; Không kẻ, sơn, gắn biển ghi số

người được phép chở trên phương tiện; Đưa phương tiện không đủ điều kiện hoạt động tham gia giao thông đường thủy nội địa; Phương tiện loại B, trên cột đèn không thấp một đèn nửa xanh nửa đỏ ở độ cao ít nhất 2 mét so với mặt nước; Không phát âm hiệu điều động phương tiện mà mình điều khiển khi cần đổi hướng đi; Khi hai phương tiện đi cắt hướng nhau có nguy cơ va chạm, người lái phương tiện phải giảm tốc độ, tránh và nhường đường theo nguyên tắc phương tiện có động cơ nào nhìn thấy phương tiện có động cơ khác bên mạn phải của mình phải tránh và nhường đường cho phương tiện đó. A đã không tránh, không nhường đường cho phương tiện của ông Đặng Đăng B là nguyên nhân chính dẫn đến tai nạn.

Về trách nhiệm dân sự: Khi tai nạn xảy ra thì Lê Văn A đã bồi thường cho gia đình bị hại Đặng Đăng B số tiền 200.000.000 đồng nên gia đình bị hại không yêu cầu về dân sự.

Về vật chứng tạm giữ vụ án: 01 (một) chứng chỉ chuyên môn lái phương tiện hạn chế, số 6856:CM, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Cà Mau cấp ngày 31/01/2008 cho Lê Văn A (bản chính), được đưa vào hồ sơ vụ án chờ xử lý.

Đã thu giữ và trả lại cho bị cáo Lê Văn A, đại diện gia đình bị hại là bà Nguyễn Kiều N gồm: Vở, máy (động cơ đẩy), phiếu bảo hành, quần, áo.

Bản cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 10/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau truy tố bị cáo Lê Văn A về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường thủy” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 272 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 272; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Văn A từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Khi tai nạn xảy ra thì bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại Đặng Đăng B số tiền 200.000.000 đồng nên gia đình bị hại không yêu cầu về dân sự. Đại diện bị hại không yêu cầu bị cáo về phần trách nhiệm dân sự nên đề nghị không xem xét.

Về vật chứng của vụ án: Về vật chứng tạm giữ vụ án gồm 01 (một) chứng chỉ chuyên môn lái phương tiện hạn chế, số 6856:CM, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Cà Mau cấp ngày 31/01/2008 cho Lê Văn A (bản chính), được đưa vào hồ sơ vụ án, đề nghị trả lại cho bị cáo.

Đã thu giữ và trả lại cho bị can Lê Văn A, đại diện gia đình bị hại là bà Nguyễn Kiều N gồm: Vở, máy (động cơ đẩy), phiếu bảo hành, quần, áo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo để tiếp tục lao động sản xuất đồng thời

bị cáo xin nhận lại vật chứng là chứng chỉ chuyên môn lái phương tiện hạn chế mang tên Lê Văn A, do Sở Giao thông vận tải cấp ngày 31/01/2008;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thới Bình, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện bị hại, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội là phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Qua đó, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 29/01/2022, Lê Văn A có chứng chỉ lái phương tiện hạn chế điều khiển vỏ composite, có gắn động cơ đẩy trên sông Trẹm, khi đến đoạn đường thủy thuộc khóm 8, thị trấn Thới Bình, huyện B thì A rẽ trái không nhường đường cho phương tiện đi bên mạn phải của mình, dẫn đến đụng vào ông Đặng Đàng B đang lưu thông theo chiều ngược lại.

Tai nạn xảy ra làm anh Đặng Đàng B tử vong. Bị cáo thừa nhận cái chết của anh Đặng Đàng B là do bị cáo trực tiếp gây ra từ vụ tai nạn trên. Quá trình điều tra xác định nguyên nhân chính gây ra tai nạn giao thông là do bị cáo vi phạm quy định tại khoản 3 Điều 40 Luật giao thông đường thủy nội địa năm 2004, sửa đổi, bổ sung năm 2014. Như vậy, Cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 10/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau truy tố bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường thủy” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 272 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội: Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, do chủ quan không thực hiện đầy đủ các quy tắc về an toàn giao thông nên khi gặp phương tiện lưu thông ngược chiều bị cáo không nhường đường dẫn đến vụ tai nạn. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông, gây thiệt hại về tính mạng của người khác và gây ra nỗi đau tinh thần vô cùng to lớn đối với gia đình bị hại. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo, cũng như phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Khi áp dụng hình phạt, Hội đồng xét xử có cân nhắc đến các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, gia đình bị hại có đơn yêu cầu bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có mẹ là bà Dương Thị Ngọc là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[5] Xét thấy, vụ tai nạn xảy ra có một phần lỗi của bị hại do điều khiển phương tiện khi đang có nồng độ cồn vượt mức cho phép. Tuy lỗi của bị hại không phải là lỗi chính gây ra tai nạn nhưng là tình tiết cần xem xét để quyết định hình phạt cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại Đặng Đăng B số tiền 200.000.000 đồng nên gia đình bị hại không yêu cầu về phần trách nhiệm dân sự nên đề nghị không xem xét.

[7] Về vật chứng: các vật chứng thu giữ gồm:

01 (một) chứng chỉ chuyên môn lái phương tiện hạn chế, số 6856:CM, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Cà Mau cấp ngày 31/01/2008 cho Lê Văn A (bản chính), được đưa vào hồ sơ vụ án chờ xử lý. Tại phiên tòa, bị cáo có yêu cầu nhận lại chứng chỉ trên, xét thấy đây là tài sản của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Các vật chứng đã thu giữ của bị cáo Lê Văn A, đại diện gia đình bị hại là bà Nguyễn Kiều N gồm: Vở, máy (động cơ đẩy), phiếu bảo hành, quần, áo đã được trả lại trong quá trình giải quyết vụ án nên không xem xét.

[8] Xét lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có cơ sở, do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, là lao động chính trong gia đình, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, không có tiền án, tiền sự nên cần không cần thiết cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội, cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng án treo cũng đảm bảo tính răn đe, giáo dục bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo tiếp tục lao động, khắc phục, sửa chữa sai lầm của bản thân và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[9] Về án phí: Do bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo, đại diện bị hại có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 272, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của

Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn A phạm tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường thủy*”.

Xử phạt bị cáo Lê Văn A 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (Ba) năm kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Cà Mau nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo Lê Văn A thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng:

Trả lại cho bị cáo Lê Văn A: 01 (một) chứng chỉ chuyên môn lái phương tiện hạn chế, số 6856:CM, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Cà Mau cấp ngày 31/01/2008 cho Lê Văn A (bản chính)

3. Nghĩa vụ chịu án phí, quyền kháng cáo và thi hành án:

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Văn A phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*).

Án xử công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đại diện bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Thới Bình;
- Công an huyện Thới Bình;
- Chi cục THADS huyện Thới Bình;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Huỳnh Phạm Lan Chi